

## BÀI 5

# CHUYỆN CŨ TRONG PHỦ CHÚA TRỊNH

(Trích *Vũ trung tùy bút*)

## ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

### I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Thấy được cuộc sống xa hoa của vua chúa, sự nhẽu nhĩu của quan lại thời Lê – Trịnh và thái độ phê phán của tác giả.
- Bước đầu nhận biết đặc trưng cơ bản của thể loại tùy bút đời xưa và đánh giá được giá trị nghệ thuật của những dòng ghi chép đây tính hiện thực này.

### II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. *Chuyện cũ trong phủ chúa Trịnh* ghi chép về cuộc sống ở phủ chúa thời Thịnh Vương<sup>(1)</sup> Trịnh Sâm. Lúc mới lên ngôi, Thịnh Vương (1742 – 1782) là con người "cứng rắn, thông minh, quyết đoán, sáng suốt, trí tuệ hơn người", nhưng sau khi đã dẹp yên được các phe phái chống đối, lập lại kỉ cương thì "dần dần

---

(1) *Thịnh Vương*: tên thụy (tên được đặt sau khi qua đời) của Trịnh Sâm.

sinh bụng kiêu căng, xa xỉ, phi tần thị nữ kén vào rất nhiều, mặc ý vui chơi thoải thích<sup>(1)</sup>. Chúa say mê Đặng Thị Huệ, đắm chìm trong cuộc sống xa hoa, ăn chơi hưởng lạc, phe con trưởng, lập con thứ, gây nên rất nhiều biến động, các vương tử tranh giành quyền lực, đánh giết lẫn nhau. Thịnh Vương mất năm 1782, ở ngôi chúa 16 năm.

2. Phạm Đình Hồ sinh trưởng trong một gia đình khoa bảng, cha từng đỗ cử nhân, làm quan dưới triều Lê. Từ thuở nhỏ, ông đã từng ôm ấp mộng văn chương. Cuối đời Lê Chiêu Thống, ông vào học trường Quốc tử giám, thi đỗ sinh đồ, nhưng gặp lúc thời thế không yên nên phải lánh về quê dạy học. Năm 1821, vua Minh Mạng nhà Nguyễn ra Bắc, ông có dâng một số trước tác lên nhà vua và được bổ dụng làm quan. Được một thời gian, ông xin nghỉ việc. Đến năm 1826, Minh Mạng lại triệu Phạm Đình Hồ vào Huế làm Tế tửu Quốc tử giám, rồi Thị giảng học sĩ. Phạm Đình Hồ sáng tác từ thời Tây Sơn, nhưng chủ yếu là vào những năm đầu triều Nguyễn, để lại nhiều tác phẩm. Về khảo cứu có *Bang giao điển lệ*; *Lê triều hội điển*; *An Nam chí*; *Ô Châu lục...*, về sáng tác văn chương có *Đông Dã học ngôn thi tập*; *Tùng, cúc, trúc, mai tứ hữu*; *Vũ trung tùy bút*; *Tang thương ngẫu lục* (viết chung với Nguyễn Án). Giá trị nhất là hai tác phẩm kí sự bằng văn xuôi *Vũ trung tùy bút* và *Tang thương ngẫu lục*. Thơ ông chủ yếu là kí thác tâm sự bất đắc chí của một nho sĩ sinh không gặp thời :

*Trần trung lai vãng nhất thân tiếu,  
Thế thượng vinh khô vạn sự nhàn.  
Hương tứ xảo phùng phong tiến tiến,  
Lữ đồ vô nại vũ san san.  
Sâu xâm khách chấm phi quan lệ,  
Ngũ vận ngâm thành tự diệc ban.*

(Túc Li Phú)

Dịch nghĩa :

*Chiếc thân đi lại trong cõi trần thật là nhỏ bé,  
Muôn sự vinh khô trên cõi thế tưởng cũng việc thường.  
Lòng nhớ quê hương gặp ngay phải cơn gió lạnh buốt,  
Con đường lữ thứ chịu sao nổi trận mưa chứa chan.*

---

(1) Ngô gia văn phái, *Hoàng Lê nhất thống chí*, NXB Văn học, Hà Nội, 1987.

*Nỗi buồn thấm vào gói khách tha hương, không phải tại giọt nước mắt,  
Năm vẫn thơ ngâm lên, chữ nào chữ ấy đều có vết hoen nước mắt cả.*

### III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

#### **Hoạt động 1.** Giới thiệu bài.

Về tác giả, nên nhấn mạnh Phạm Đình Hồ là một nho sĩ sống trong thời chế độ phong kiến đã khủng hoảng trầm trọng nên có tư tưởng muốn ẩn cư và sáng tác những tác phẩm văn chương, khảo cứu về nhiều lĩnh vực. Về tác phẩm, nhấn mạnh giá trị đặc sắc của *Vũ trung tùy bút*, một tác phẩm văn xuôi ghi lại một cách sinh động, hấp dẫn hiện thực đen tối của lịch sử nước ta thời đó (có thể kết hợp cả tư liệu ở phần đọc thêm để thấy được đời sống của nhân dân), cung cấp những kiến thức về văn hoá truyền thống (*Lối chữ viết, Cách uống chè, Khoa cử, Cuộc binh văn trong nhà Giám,...*), về phong tục (*Lễ đội mũ, Hôn lễ, Tệ tục, Lễ tế giao, Phong tục,...*), về địa lí (*Xứ Hải Dương, Thay đổi địa danh,...*), những danh lam thắng cảnh (*Cảnh chùa Sơn Tây,...*), về xã hội – lịch sử (*Nón đội, Áo mặc, Quan chức,...*). Lối ghi chép rất thoải mái, tự nhiên, những chi tiết, hiện tượng chân thực được miêu tả tỉ mỉ mà không nhàm chán, xen kẽ những lời bình ngắn gọn mà đầy cảm xúc, đôi lúc rất kín đáo của tác giả càng làm tăng thêm sức hấp dẫn.

#### **Hoạt động 2.** Hướng dẫn đọc – hiểu văn bản.

1. Tìm hiểu những chi tiết, sự việc thể hiện thói ăn chơi xa xỉ của chúa Trịnh và các quan lại hầu cận trong phủ chúa.

Cho HS đọc lại đoạn văn từ đầu cho đến "kẻ thức giả biết đó là triệu bất tường", hướng dẫn các em giải đáp câu 1 trong SGK.

a) Tìm những chi tiết và sự việc thể hiện rõ thói ăn chơi xa xỉ của chúng và phân tích những chi tiết gây được ấn tượng mạnh :

– Chúa cho xây dựng nhiều cung điện, đình đài ở các nơi để thoả ý "thích chơi đèn đuốc", ngắm cảnh đẹp, ý thích đó không biết bao nhiêu cho vừa, vì vậy "việc xây dựng đình đài cứ liên miên", hao tiền tốn của.

– Những cuộc dạo chơi của chúa ở Tây Hồ được miêu tả tỉ mỉ : diễn ra thường xuyên ("tháng ba bốn lần"), huy động rất đông người hầu hạ ("binh lính dàn hầu vòng quanh bốn mặt hồ" – mà Hồ Tây thì rất rộng), các nội thần, các quan hộ giá, nhạc công..., bày đặt nhiều trò giải trí lố lăng và tốn kém (các nội thần ăn mặc giả đàn bà bày hàng bán quanh hồ, thuyền ngự dạo trên hồ, chốc

chốc lại ghé vào bờ mua bán, dàn nhạc bố trí khắp nơi quanh hồ để tấu nhạc làm vui...).

– Việc tìm thu vật "phụng thủ" thực chất là cướp đoạt những của quý trong thiên hạ (chim quý, thú lạ, cây cổ thụ, những hòn đá hình dáng kì lạ, chậu hoa, cây cảnh) về tô điểm cho nơi ở của chúa. Tác giả miêu tả kĩ công phu đưa một cây đa cổ thụ "từ bên bắc chở qua sông đem về", phải một cơ binh hàng trăm người mới khiêng nổi.

Cho HS nhận xét về nghệ thuật miêu tả : Các sự việc đưa ra đều cụ thể, chân thực và khách quan, không xen lời bình của tác giả, có liệt kê và cũng có miêu tả tỉ mỉ vài sự kiện để khắc hoạ ấn tượng.

b) Tìm hiểu ý nghĩa đoạn văn : " Mỗi khi đêm thanh, cảnh vắng... kẻ thức giả biết đó là triệu bất tường".

Cảnh được miêu tả là cảnh thực ở những khu vườn rộng, đầy "trân cầm dị thú, cổ mộc quái thạch", lại được bày vẽ, tô điểm như "bến bể đầu non", nhưng âm thanh lại gợi cảm giác ghê rợn trước một cái gì đang tan tác, đau thương chứ không phải trước cảnh đẹp yên bình, phồn thực. Cảm xúc chủ quan của tác giả đến đây mới bộc lộ, nhất là khi ông xem đó là "triệu bất tường", tức là điềm gở, điềm chẳng lành. Nó như báo trước sự suy vong tất yếu của một triều đại chỉ biết chăm lo đến chuyện ăn chơi hưởng lạc trên mồ hôi, nước mắt và cả xương máu của dân lành. Và quả thực điều đó sẽ xảy ra không lâu sau khi Thịnh Vương mất.

## 2. Hướng dẫn đọc đoạn văn tiếp theo và giải đáp câu 2 trong SGK.

– Thời chúa Trịnh Sâm, bọn hoạn quan hầu cận trong phủ chúa rất được sủng ái, bởi chúng có thể giúp chúa đắc lực trong việc bày các trò ăn chơi, hưởng lạc. Do thế, chúng cũng ỷ thế nhà chúa mà hoành hành, tác oai tác quái trong nhân dân. Thủ đoạn của chúng mà tác giả kể ở đây là hành động vừa ăn cướp, vừa la làng, người dân như thế là bị cướp của tới hai lần, bằng không thì cũng phải tự tay huỷ bỏ của quý của mình. Đó là điều hết sức vô lí, bất công. Bọn hoạn quan vừa vợ vét để ních đầy túi tham, vừa được tiếng mẫn cán trong việc nhà chúa.

– Kết thúc đoạn văn miêu tả thủ đoạn của bọn hoạn quan này, tác giả kể lại một sự việc đã từng xảy ra ngay tại gia đình mình : Bà mẹ của tác giả đã phải sai chặt đi một cây lê và hai cây lựu quý, rất đẹp trong vườn nhà mình để tránh tai hoạ. Cách dẫn dắt câu chuyện như thế đã làm gia tăng đáng kể sức thuyết

phục cho những chi tiết chân thực mà tác giả đã ghi chép ở trên, đồng thời cũng làm cho cách viết thêm phong phú và sinh động. Cảm xúc của tác giả (thái độ bất bình, phê phán) cũng được gửi gắm một cách kín đáo qua đó.

### 3. Hướng dẫn giải đáp câu 3\* trong SGK (dành cho HS khá và giỏi).

Đây là câu hỏi nhằm giúp HS nắm được đặc trưng thể loại tùy bút. GV có thể hướng dẫn HS so sánh hai tác phẩm văn xuôi đã học (*Chuyện người con gái Nam Xương* của Nguyễn Dữ và *Chuyện cũ trong phủ chúa Trịnh* của Phạm Đình Hồ) để tìm ra sự khác biệt về thể loại rồi giúp các em hệ thống thành khái niệm.

Ở thể loại truyện, hiện thực của cuộc sống được phản ánh thông qua số phận con người cụ thể, cho nên thường có cốt truyện và nhân vật. Cốt truyện được triển khai, nhân vật được khắc họa nhờ một hệ thống chi tiết nghệ thuật phong phú, đa dạng bao gồm chi tiết sự kiện, xung đột, chi tiết nội tâm, ngoại hình của nhân vật, chi tiết tính cách... thậm chí cả những chi tiết tưởng tượng, hoang đường.

Thể loại tùy bút nhằm ghi chép về những con người, những sự việc cụ thể, có thực, qua đó tác giả bộc lộ cảm xúc, suy nghĩ, nhận thức, đánh giá của mình về con người và cuộc sống. Sự ghi chép ở đây là tùy theo cảm hứng chủ quan, có thể tản mạn, không cần gò bó theo hệ thống, kết cấu gì, nhưng vẫn tuân theo một tư tưởng, cảm xúc chủ đạo (ví dụ : ở bài này là thái độ phê phán thói ăn chơi xa xỉ và tệ những nhiều nhân dân của bọn vua chúa và lũ quan lại hầu cận). Lối ghi chép của tùy bút giàu chất trữ tình hơn ở các loại ghi chép khác (ví dụ như bút kí, kí sự).

### Hoạt động 3. Hướng dẫn luyện tập.

Cho HS đọc bài *Đọc thêm*, tìm hiểu ý của đoạn văn đó, những chi tiết gây ấn tượng mạnh về đời sống cơ cực của nhân dân thời loạn lạc, đói kém. Sau đó để HS liên hệ với bài đã học và tự viết về những nhận thức và cảm xúc của mình.

## IV – TÀI LIỆU THAM KHẢO

Phạm Đình Hồ, *Vũ trung tùy bút*, bản dịch của Đông Châu Nguyễn Hữu Tiến, NXB Văn học, Hà Nội, 1972.